

Số /KH-UBND

Hoàng Kim, ngày 16 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan xã Hoằng Kim năm 2023

Thực hiện kế hoạch số 168/KH-UBND của UBND huyện Hoằng Hóa về việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan nhà nước huyện Hoằng Hóa.

UBND xã Hoằng Kim xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan nhà nước xã Hoằng Kim năm 2023 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Hạng tầng kỹ thuật

- 100% cán bộ, công chức xã có máy tính được kết nối Internet băng thông rộng đáp ứng việc ứng dụng CNTT trong tham mưu, giải quyết công việc chuyên môn.

- Hệ thống hội nghị trực tuyến từ huyện đến xã (một chiều) hoạt động ổn định, đáp ứng tốt việc tiếp nhận đường truyền trực tuyến các hội nghị do Trung ương, tỉnh, huyện tổ chức.

2. Phát triển dữ liệu

Phần mềm hội nghị trực tuyến một chiều đến huyện, tích hợp ký số điện tử cho toàn bộ lãnh đạo UBND xã. Các phần mềm chuyên ngành khác, như: phần mềm quản lý đất đai, Kế toán-Tài chính, Hộ tịch, phần mềm Báo cáo BHXH, ...được duy trì hoạt động có hiệu quả.

3. Các ứng dụng, dịch vụ

3.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ

UBND xã đã ứng dụng hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; 100% cán bộ, công chức UBND xã thực hiện tốt việc soạn thảo, trình ký trên môi trường điện tử; 100% văn bản được trình ký, ký số lãnh đạo, ký số cơ quan và ban hành trên môi trường mạng.

3.2 Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin; kết quả, giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp

Cổng TTĐT xã Hoằng Kim, <http://hoangkim.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn> luôn đăng tải các thông tin chính thống về tình hình phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng-an ninh và các hoạt động của xã. Qua đó, các thông tin về chính trị, kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh của huyện thường xuyên được đăng tải, cập nhật. Đăng tải danh mục các thủ tục hành chính cấp xã, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, kết nối với cổng dịch vụ công của huyện, kết nối với cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp; giúp người dân và doanh nghiệp thuận tiện trong việc tra cứu và đăng ký thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính xã.

3.2. Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong tiếp nhận, giải quyết TTHC

- Phần lớn đã thực hiện tốt việc ứng dụng hệ thống phần mềm Một cửa điện tử cấp xã trong giải quyết thủ tục hành chính.

3.3. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Các thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến của xã được liên kết với Cổng Dịch vụ công của tỉnh, huyện để thực hiện cung cấp, niêm yết và công khai đầy đủ; đáp ứng nhu cầu tra cứu, giải quyết TTHC của người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện thông tin, tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh xã; qua các hội nghị, giao ban, thảo luận tại cơ quan, đơn vị, khu dân cư để người dân và doanh nghiệp biết về lợi ích của việc thực hiện TTHC trên môi trường mạng. Công khai TTHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử xã, tại Bộ phận Một cửa xã và tại UBND các xã, thị trấn để người dân giám sát, thực hiện.

4. Nguồn nhân lực

- Các xã, thị trấn không có cán bộ chuyên môn phụ trách CNTT.
- 100% cán bộ, công chức UBND xã được đào tạo qua các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ về ứng dụng CNTT, kỹ năng số cộng đồng và đảm bảo an toàn thông tin mạng.
- Công tác đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học cho cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm.

5. An toàn thông tin

Trước tình hình đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng ngày càng được nâng cao. UBND xã đã quan tâm, chủ động cài đặt các phần mềm diệt virus có bản quyền, chủ yếu là phần mềm Bkav pro.

II. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin; Luật giao dịch điện tử; Luật an toàn thông tin;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 06/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về tăng cường chỉ đạo thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;
- Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 18/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc tập trung chỉ đạo đổi mới quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính chuyển từ môi trường làm việc giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.
- Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2022;
- Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 21/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của Chủ tịch UBND

tỉnh Thanh Hóa ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 16/5/2022 về ban hành kế hoạch thực hiện phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022-2025, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 16/5/2022 của UBND huyện Hoằng Hóa về việc chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn huyện Hoằng Hóa giai đoạn 2022 - 2025;

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của Chính quyền số, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân trên môi trường số. Phát triển kinh tế số, xã hội số văn minh, hiện đại.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ bản về hạ tầng kỹ thuật CNTT và ứng dụng hiệu quả hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính công, tăng tốc độ xử lý công việc, cung cấp đầy đủ thông tin, dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Thiết lập hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của UBND xã nhằm đổi mới phương thức làm việc của cán bộ công chức trong hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước cấp xã; hướng tới phòng họp không giấy tờ, tiết kiệm thời gian, chi phí, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành của cấp ủy, chính quyền huyện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng CNTT, các phần mềm ứng dụng, hệ thống phòng họp trực tuyến huyện-xã, phòng họp không giấy tờ. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực về CNTT.

- Nâng cấp Trang Thông tin điện tử xã đảm bảo hoạt động có hiệu quả, thường xuyên, liên tục cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Duy trì 100% UBND xã thực hiện thành thạo hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; các văn bản, hồ sơ công việc được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

- Duy trì 75% thủ tục hành chính cấp xã thực hiện dịch vụ công mức độ 3 và 50% thủ tục hành chính cấp xã thực hiện dịch vụ công mức độ 4 trên tổng số DVC huyện giao.

- Tiếp tục đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền để các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp tiếp cận thực hiện giao dịch các TTHC trên cổng dịch vụ công của tỉnh.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin hoạt động thông suốt, thường xuyên, liên tục 24/24 giờ, trong đó tập trung bảo đảm cho các hệ thống thông tin quan trọng phục vụ sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền. Có khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ đe dọa mất an toàn, an ninh thông tin trên mạng; sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi

có sự cố về an toàn thông tin mạng.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

Xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ về an toàn thông tin, quy chế, quy định thực hiện chữ ký số; khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công do cơ quan Nhà nước cung cấp qua môi trường mạng.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin theo hướng hiện đại, đồng bộ, đảm bảo khả năng kết nối liên thông giữa các cấp, các ngành. Bổ sung trang thiết bị CNTT, máy tính cho cán bộ, công chức.

3. Phát triển dữ liệu

- Tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử, ký số văn bản trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

4. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả, từng bước hoàn thiện các ứng dụng, dịch vụ hiện có như : hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc, hệ thống Một cửa điện tử, hệ thống Dịch vụ công, hệ thống Thư điện tử công vụ...

- Phối hợp triển khai sử dụng chữ ký số cá nhân (*ưu tiên ký số từ xa theo Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 của Chính phủ*) để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo giá trị pháp lý của các văn bản điện tử như: hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử....

- Triển khai thí điểm phương thức tương tác giữa chính quyền với người dân trên nền tảng số thông qua app **HOANGHOAS**.

5. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Đảm bảo khả năng kết nối giữa các hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa của UBND xã với Cổng Thông tin điện tử của xã và các Trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục hành chính; bảo đảm tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình liên thông giải quyết các thủ tục hành chính.

- Triển khai hiệu quả công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Bổ sung các quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng nội bộ trong hoạt động của cơ quan, tổ chức theo quy định. Tích cực tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nghiệp vụ do huyện tổ chức cho đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao nhận thức, trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và người dùng Internet trên địa bàn.

- UBND xã bố trí phần kinh phí tự chủ đầu tư trang bị theo quy định, đảm bảo 100% máy tính được cài đặt windows, phần mềm virus có bản quyền.

- Rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và hợp đồng dịch vụ

chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc theo mô hình tập trung; ưu tiên cho các hệ thống cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp và hệ thống trung tâm dữ liệu.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, đơn vị; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

- Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ hướng dẫn của sở Thông tin và Truyền thông.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức; người dân thuộc đơn vị và địa bàn quản lý về chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

8. Giải pháp thực hiện

8.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông bằng nhiều hình thức đa dạng, thiết thực; trong đó chú trọng tuyên truyền bằng các hình thức trực quan để người dân, doanh nghiệp biết và chủ động ứng dụng CNTT trong khai thác thông tin, ứng dụng giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các xã trên địa bàn xã.

- Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động Công thông tin điện tử xã, đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền huyện; đồng thời, là kênh thông tin chính thống về tình hình kinh tế - xã hội của xã trên không gian mạng; đảm bảo triển khai cung cấp tất cả các dịch vụ công trực tuyến tới người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai ứng dụng CNTT đồng bộ, hiệu quả và toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện (bộ phận Một cửa) theo hướng: đảo bẩm khả năng kết nối hệ thống thông tin tại bộ phận một cửa với Công thông tin điện tử, tạo điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp qua mạng Internet, bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục hành chính.

8.2. Giải pháp tài chính

UBND xã phân bổ ngân sách hàng năm, đáp ứng các nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động điều hành thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền. Ưu tiên kinh phí duy trì, nâng cấp mở rộng, bảo trì các ứng dụng đã triển khai và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức; người dân thuộc đơn vị và địa bàn quản lý về chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí từ ngân sách cấp trên; khuyến khích các nguồn xã hội hóa và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

8.3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số với cải cách hành chính

Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số

19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Bộ phận một cửa đảm bảo hoạt động có hiệu quả, các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được công khai đầy đủ, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử của xã, Cổng Dịch vụ công của tỉnh phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

8.4. Giải pháp tổ chức

Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức xã; ưu tiên bố trí, hỗ trợ nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho nhân lực chuyên môn về CNTT phù hợp với nhu cầu của đơn vị. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn xã trong việc thúc đẩy ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực CNTT tại cơ quan, đơn vị.

9. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được dự toán trong tổng kinh phí chi thường xuyên cho hoạt động quản lý nhà nước của xã năm 2023 theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VP- TK

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong tổng số hồ sơ được tiếp nhận (gồm cả trực tuyến, trực tiếp và qua bưu chính) đạt từ 75% trở lên, mức độ 4 đạt từ 50% trở lên.

- Xây dựng Kho quản lý dữ liệu điện tử và các chức năng liên quan đến công tác số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử, phục vụ triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC của UBND huyện và xã.

- Triển khai phần mềm theo dõi nhiệm vụ cấp huyện, cấp xã để phục công tác chỉ đạo điều hành của UBND huyện.

2. Công chức VH - XH

- Tham mưu xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện về huyện

- Đầu mối, phối hợp với Phòng văn hóa - thông tin huyện và Trung tâm viễn thông Hoằng Hóa tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin và Trung tâm viễn thông Hoằng Hóa hoàn thiện và đưa vào ứng dụng app **HOANGHOAS** (tương tác giữa chính quyền với người dân trên nền tảng số) trên địa bàn xã phục vụ công tác chuyển đổi số cấp xã và Chương trình mục tiêu xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn nhằm nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

Bố trí nguồn kinh phí để nâng cấp hạ tầng CNTT tại UBND xã đảm bảo đủ các thiết bị, như: máy tính, máy quét, máy in, mạng internet... phục vụ công tác số hóa hồ sơ, quản lý văn bản và hồ sơ công việc, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử.

3. Công chức Địa chính - Xây dựng

Tuyên truyền, hướng dẫn cho các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn xã ứng

dụng CNTT và chuyển đổi số trong công ty, doanh nghiệp.

4. Các trường học

- Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.

- Hoàn thiện và triển khai sử dụng rộng rãi Hệ thống phần mềm quản lý giáo dục với các phân hệ quản lý mầm non, quản lý tiểu học, quản lý trung học cơ sở.

5. Trạm y tế xã

- Nghiên cứu, triển khai ứng dụng nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa, giúp giảm tải các cơ sở y tế, hạn chế tiếp xúc đông người, giảm nguy cơ lây nhiễm chéo và thuận lợi, tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân; Cung cấp kiến thức phòng, bệnh, khám bệnh và chăm sóc sức khỏe trên trang thông tin điện tử của xã.

6. MTTQ, các đoàn thể:

Tuyên truyền cho cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn xã Hoằng Kim năm 2023. Chủ tịch UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả./.

Noi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Phòng VH-TT huyện (b/c);
- MTTQ, các đoàn thể (p/h);
- Các trường học, trạm y tế (t/h);
- Công chức (t/h);
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Lê Quang Thành